

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.32	-0.2
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.30	-7.1
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.45	-4.3
USD/VND	25,520	-0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.3	0.4
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.0	0.4

Ngày 14/3, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.779 VND/USD, tăng 21 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.540 - 26.018 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	3,009.00	0.6	4.3	38.8	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	67.26	1.1	-4.9	-17.2	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	70.56	1.0	-5.6	-17.4	
Thép (USD/tấn)	476.8	-0.1	-1.4	-11.0	
Thịt heo (USD/kg)	2.0	-0.5	-1.2	-0.5	
Phân urea (USD/tấn)	390.0	0.0	4.0	25.8	

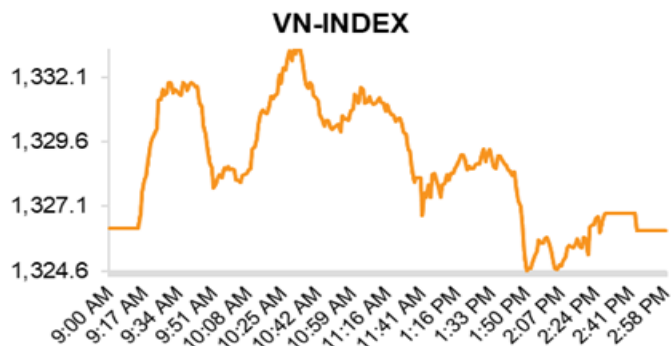
Giá vàng tăng trên 2.980 USD/ounce, đạt mức cao kỷ lục và hướng tới mức tăng hơn 2% trong tuần, thúc đẩy bởi tâm lý lo ngại rủi ro thuế quan, địa chính trị và kỳ vọng của nhà đầu tư ngày càng cao về việc Fed cắt giảm lãi suất khi các dữ liệu lạm phát gần đây cho thấy áp lực giảm bớt trong tháng 2.

Thị trường vốn và Vĩ mô		
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	40,814	-1.3
NASDAQ	19,225	-1.9
S&P500	8,592	0.6
FTSE 100	22,928	1.6
Nikkei 225	37,053	0.7
Shanghai Shenzhen CSI 300	4,007	2.4
KOSPI Index	2,566	-0.3

Mỹ dự định áp thuế 200% đối với rượu từ Pháp và các nước châu Âu khác để đáp trả việc Liên minh châu Âu (EU) áp thuế 50% lên rượu whisky của Mỹ. Tổng thống Donald Trump chỉ trích EU là đối tác thương mại thù địch và lạm dụng, đồng thời cảnh báo rằng nếu EU không gỡ bỏ mức thuế này, Mỹ sẽ trả đũa. Ông cho rằng động thái này sẽ có lợi cho ngành công nghiệp rượu vang và champagne của Mỹ.

Ngân hàng trung ương Trung Quốc (PBOC) có kế hoạch cắt giảm lãi suất và tỷ lệ dự trữ bắt buộc (RRR) vào thời điểm thích hợp để kích thích nền kinh tế. Đồng thời duy trì thanh khoản dồi dào, đảm bảo nguồn cung tiền trong hệ thống tài chính. Các biện pháp này cho thấy nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bằng cách giúp việc vay vốn trở nên dễ dàng hơn và khuyến khích chi tiêu.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.4	-1.0%	30.3	4.1
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.5	0.3%	39.8	3.0
Năng lượng	2.6	-1.2%	50.1	1.4
Tài chính	46.0	0.3%	11.7	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.8%	21.5	2.7
Công nghiệp	9.0	-0.6%	25.4	2.3
Công nghệ thông tin	4.0	-3.5%	24.3	6.1
Vật liệu xây dựng	8.5	-0.7%	21.4	1.9
Bất động sản	13.1	0.5%	35.6	1.7
Dịch vụ tiện ích	5.2	-0.2%	17.4	2.2

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Sau một nhịp điều chỉnh khá bất ngờ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm qua, thị trường đã nhanh chóng lấy lại được sự cân bằng khi các cổ phiếu trụ tiếp tục kéo chỉ số ngay từ đầu phiên giao dịch. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.326,15 điểm (-0,12 điểm ~ 0,01%), với thanh khoản khớp lệnh giảm 7,8% so với phiên giao dịch trước đó. Thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã giảm/tăng giá là 283/170.

VN-Index ghi nhận phiên giảm điểm mạnh với sự xuất hiện của cây nến đỏ thân dài, đi kèm thanh khoản giao dịch cao nhất trong vòng 9 tháng qua, phản ánh áp lực chốt lời đáng kể từ nhà đầu tư sau nhịp tăng kéo dài, khi chỉ số tiếp cận vùng kháng cự cứng quanh mốc 1.340. Dấu hiệu điều chỉnh ngắn hạn đã mạnh mẽ xuất hiện, khi đà tăng của chỉ số chủ yếu phụ thuộc vào nhóm cổ phiếu trụ, trong bối cảnh tỷ lệ mã giảm điểm liên tục vượt trội so với mã tăng trong các phiên gần đây. Xác suất điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1.300 để kiểm tra lại lực cầu là khá cao. Về chiến lược, nhà đầu tư trung hạn có thể duy trì tỷ trọng danh mục hiện tại, trong khi nhà đầu tư ngắn hạn cần thận trọng, hạn chế sử dụng đòn bẩy margin ở vùng giá đỉnh để quản trị rủi ro. Các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ quan trọng, đặc biệt quanh đường MA20 và MA50 của các cổ phiếu có nền tảng cơ bản vững, sẽ là cơ hội tích lũy tiềm năng. Hiện tại, vùng hỗ trợ đáng chú ý nằm quanh 1.300 điểm, trong khi vùng kháng cự mạnh vẫn được xác định tại 1.340 điểm.

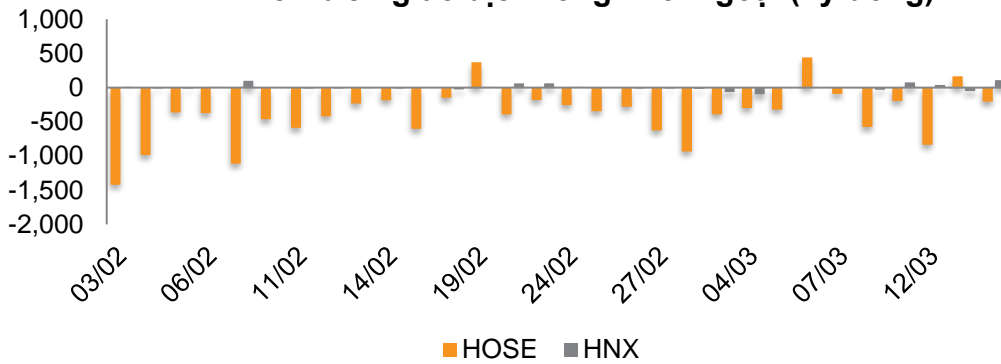
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,1x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,2x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 372 tỷ đồng tập trung vào FPT (-644,8 tỷ), DBC (-179,2 tỷ), NLG (-122 tỷ), HPG (-118,8 tỷ), STB (-87,5 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào VIX (358,9 tỷ), VHM (142,3 tỷ), MWG (136,3 tỷ), MSN (92,1 tỷ), SHB (74,6 tỷ), VCI (57,9 tỷ), GVR (57,5 tỷ), VIC (56,2 tỷ), NVL (50 tỷ).